

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2025

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH
QUY CHẾ QUẢN LÝ, BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH LỊCH SỬ,
VĂN HÓA VÀ DANH LAM THẮNG CẢNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK**

VĂN BẢN QPPL HIỆN HÀNH (Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND)	DỰ THẢO VĂN BẢN QPPL SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	- Tiếp tục kế thừa Điều 1 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND
Điều 2. Đối tượng áp dụng Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ngành trên địa bàn tỉnh có liên quan; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã); tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Điều 2. Đối tượng áp dụng Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ngành trên địa bàn tỉnh có liên quan; Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã); tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	- Tiếp tục kế thừa Điều 2 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND. Tuy nhiên, có điều chỉnh bỏ tên đơn vị hành chính cấp huyện cho phù hợp với việc sắp xếp ĐVHC mới và thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp.
Điều 3. Nguyên tắc chung	Điều 3. Nguyên tắc chung	- Tiếp tục kế thừa Điều 3 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND
Điều 4. Phân cấp quản lý di tích 1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch a) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc quản lý nhà nước đối với các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng trên địa bàn tỉnh. b) Trực tiếp quản lý, khai thác, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích quốc gia đặc biệt: Di tích lịch	Điều 4. Phân cấp quản lý di tích 1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch a) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc quản lý nhà nước đối với các di tích được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, xếp hạng trên địa bàn tỉnh. b) Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị các di tích	- Tiếp tục kế thừa điểm a, khoản 1 Điều 4 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND. - Tại điểm b, khoản 1 Điều 4 dự thảo Quy chế có bổ sung quy định giao rõ trách nhiệm cho Sở VH-TT-DL quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị “các di tích quốc gia có tính chất quan trọng và đặc thù

sử Đường Trường Sơn-Đường Hồ Chí Minh (đoạn qua Bến phà Sêrêpôk, xã Krông Na, huyện Buôn Đôn); di tích lịch sử Nhà Đày Buôn Ma Thuột. Các di tích quốc gia, gồm: Di tích lịch sử số 04 Nguyễn Du (Biệt điện Bảo Đại), phường Tân Tiến; Di tích lịch sử Đình Lạc Giao, phường Thống Nhất; Di tích lịch sử Địa điểm lưu niệm các chiến sỹ Nam Tiến tại Buôn Ma Thuột, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột và các di tích khác do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. 2. Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn, trừ các di tích được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều này. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ vào đặc điểm, tình hình và yêu cầu công tác bảo vệ, phát huy giá trị di tích ở địa phương để phân cấp Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc thành lập Ban Quản lý di tích cơ sở trực tiếp quản lý, bảo đảm phù hợp với điều kiện, khả năng cụ thể của mỗi địa phương và thẩm quyền, trách nhiệm của cấp xã. 3. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Tham mưu thành lập Ban (Tổ) quản lý di tích hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm tùy theo tình hình thực tế của địa phương và số lượng di tích trên địa bàn, sau khi có sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp huyện về nhân sự.	quốc gia đặc biệt; các di tích quốc gia có tính chất quan trọng và đặc thù chuyên môn cao do UBND tỉnh quyết định. 2. Giao đơn vị, doanh nghiệp quản lý, khai thác, bảo vệ và phát huy giá trị một số di tích danh lam thắng cảnh quốc gia, di tích danh lam thắng cảnh cấp tỉnh trên địa bàn do UBND tỉnh quyết định; chịu sự quản lý nhà nước của UBND cấp xã nơi có di tích. 3. Các di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh là đình, chùa, nhà thờ, lăng, miếu, hầm giao chủ sở hữu di tích quản lý, khai thác, bảo vệ và phát huy giá trị di tích; chịu sự quản lý nhà nước của UBND cấp xã nơi có di tích. 4. UBND cấp xã thực hiện việc quản lý nhà nước các di tích trên địa bàn; quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị các di tích được xếp hạng quốc gia, cấp tỉnh; di tích trong Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh trên địa bàn, trừ các di tích được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này. 5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND cấp xã xem xét, quyết định giao trách nhiệm cho các đơn vị thuộc thẩm quyền thực hiện quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích. 6. Đối với các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh phân bố trên địa bàn từ 02 xã, phường trở lên, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định giao trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên cơ sở đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Cơ quan được giao trách nhiệm quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di tích xây dựng Quy chế phối hợp quản lý di tích đó.	chuyên môn cao do UBND tỉnh quyết định”. - Bổ sung khoản 2 vào Điều 4 của Dự thảo Quy chế quy định phân cấp và giao quyền quản lý di tích cho đơn vị, doanh nghiệp quản lý và chịu sự quản lý nhà nước của UBND cấp xã. - Bổ sung khoản 3 vào Điều 4 của Dự thảo Quy chế quy định phân cấp và giao quyền quản lý các di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh là đình, chùa, nhà thờ, lăng, miếu, hầm giao chủ sở hữu di tích trực tiếp quản lý và chịu sự quản lý nhà nước của UBND cấp xã. - Bổ sung khoản 4 vào Điều 4 của Dự thảo Quy chế quy định rõ trách nhiệm của UBND cấp xã quản lý các di tích trên địa bàn, trừ các di tích được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này. - Bổ sung khoản 5 vào Điều 4 của Dự thảo Quy chế quy định giao thẩm quyền cho Sở VH-TT-DL và UBND cấp xã xem xét, quyết định giao trách nhiệm cho các đơn vị thuộc thẩm quyền thực hiện quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích. - Bổ sung khoản 6 vào Điều 4 của Dự thảo Quy chế, quy định các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh phân bố trên địa bàn từ 02 xã, phường trở lên, Chủ tịch UBND tỉnh quyết
--	--	--

		định giao trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên cơ sở đề nghị của Sở VH-TT-DL. Cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm phải xây dựng Quy chế phối hợp quản lý đối với di tích đó.
Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan, tổ chức trong quản lý di tích 1. Nhiệm vụ và quyền hạn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch a) Là cơ quan đầu mối, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác quản lý di tích thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh; trực tiếp quản lý các di tích theo điểm b khoản 1 Điều 4 của Quyết định này. b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án 05 năm và hàng năm, các văn bản quản lý, chỉ đạo thực hiện bảo vệ và phát huy giá trị di tích thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh. c) Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc quản lý, bảo vệ và phát huy các di tích trên địa bàn tỉnh; giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về di tích; khen thưởng và xử lý vi phạm về di tích theo quy định. d) Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật liên quan về di tích, theo quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước và các quy định, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh giao.	Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan, tổ chức trong quản lý di tích 1. Nhiệm vụ và quyền hạn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch a) Là cơ quan đầu mối, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo công tác quản lý di tích thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh; quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích quốc gia đặc biệt; các di tích quốc gia có tính chất quan trọng và đặc thù chuyên môn cao do UBND tỉnh quyết định. b) Trình UBND tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án 05 năm và hàng năm, các văn bản quản lý, chỉ đạo thực hiện quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh. c) Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh cho UBND cấp xã. d) Tổ chức kiểm tra việc quản lý, bảo vệ và phát huy các di tích trên địa bàn tỉnh; giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về di tích; khen thưởng và xử lý vi phạm về di tích theo quy định. đ) Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định khác của pháp luật có liên quan.	- Tại điểm a, khoản 1 Điều 5 dự thảo Quy chế quy định rõ trách nhiệm của Sở VH-TT-DL quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích quốc gia đặc biệt; các di tích quốc gia có tính chất quan trọng và đặc thù chuyên môn cao do UBND tỉnh quyết định so với điểm a, khoản 1, Điều 5 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND (chỉ quản lý 5 di tích). - Tiếp tục kế thừa điểm b, khoản 1, Điều 5 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND. - Bổ sung thêm điểm c tại khoản 1 Điều 5 dự thảo Quy chế. - Điểm c khoản 1 Điều 5 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND đổi thành điểm d khoản 1 Điều 5 dự thảo Quy chế và bỏ từ “thanh tra” cho phù hợp với chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành. - Bổ sung thêm điểm đ tại khoản 1 Điều 5 dự thảo Quy chế.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện a) Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước đối với di tích được xếp hạng; di tích thuộc danh mục kiểm kê trên địa bàn theo phân cấp quản lý đúng quy định của Luật Di sản văn hóa, các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và Quy chế này. b) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan chức năng chỉ đạo thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trong phạm vi quản lý theo thẩm quyền. c) Đầu tư và bố trí kinh phí đối ứng cùng ngân sách của tỉnh; kinh phí từ các khoản thu hợp pháp từ hoạt động sử dụng và phát huy giá trị di tích, nguồn xã hội hóa để thực hiện việc tu bổ, tôn tạo, duy tu, bảo dưỡng, chống xuống cấp, tu sửa cấp thiết di tích và quản lý các nội dung liên quan về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh. d) Thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền - Ban hành chương trình, đề án, dự án và kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; giải pháp tổ chức thực hiện, chủ trương xã hội hóa các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di tích thuộc thẩm quyền quản lý. - Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình đã được phê duyệt; thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Di sản văn hóa. - Tổ chức cắm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích sau khi được xếp hạng; hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích; ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi xâm hại đến di tích.	2. Nhiệm vụ và quyền hạn của UBND cấp xã a) Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước đối với di tích được công nhận, xếp hạng; di tích thuộc Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh trên địa bàn theo phân cấp quản lý đúng quy định của pháp luật về di sản văn hóa, các quy định khác của pháp luật có liên quan và Quy chế này. b) Chủ tịch UBND cấp xã căn cứ vào đặc điểm, tình hình và yêu cầu công tác bảo vệ, phát huy giá trị di tích ở địa phương quyết định thành lập Ban (Tổ) quản lý di tích cơ sở trực tiếp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích bảo đảm phù hợp với điều kiện, khả năng cụ thể của mỗi địa phương và thẩm quyền, trách nhiệm của cấp xã. c) Tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho Nhân dân địa phương trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn. d) Đầu tư và bố trí kinh phí đối ứng cùng ngân sách của tỉnh; kinh phí nguồn thu các hoạt động khai thác, sử dụng di tích và các hoạt động dịch vụ theo quy định của pháp luật; nguồn thu tiền công đức, tài trợ; nguồn thu hợp pháp khác để thực hiện việc bảo quản thường xuyên, sửa chữa nhỏ, tu sửa cấp thiết di tích; bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích được giao quản lý và các nội dung liên quan về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh. đ) Thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền - Ban hành chương trình, đề án, dự án và kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; giải pháp tổ chức thực hiện, chủ trương xã hội hóa các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực bảo vệ và phát huy	- Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d Khoản 2, Điều 5 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND điều chỉnh, bổ sung thành nhiệm vụ quyền hạn của UBND cấp xã cho phù hợp với quy định thực hiện chính quyền 2 cấp. - Bổ nội dung quy định tại điểm e, điểm g, điểm h Khoản 2, Điều 5 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND quy định thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn (Phòng Văn hóa và Thông tin) theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại Thông tư 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08/9/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước” cho phù hợp với mô hình chính quyền 2 cấp. - Tên của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện điều chỉnh thành Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã cho phù hợp với quy định hiện hành.
--	--	--

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về di sản văn hóa, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân về nội dung liên quan đến di sản văn hóa theo quy định pháp luật; khen thưởng và xử lý vi phạm về di tích theo quy định. e) Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn, một số nội dung như sau: - Tổ chức quản lý, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích được phân cấp quản lý; tham mưu các nội dung quản lý di tích do Ủy ban nhân dân cấp huyện phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã để lấy ý kiến thẩm định của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định. - Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản hình ảnh, tư liệu hiện vật về di tích; gắn bia, biển chỉ dẫn, nội quy, quy chế hoạt động, bản trích giới thiệu về di tích được các cấp thẩm quyền xếp hạng. - Chịu trách nhiệm trực tiếp đối với các di tích được phân cấp quản lý khi để xảy ra vi phạm pháp luật tại di tích như: Lấn chiếm đất di tích; bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, di dời, bổ sung tài liệu, hiện vật vào di tích khi chưa có sự thỏa thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc thực hiện không đúng nội dung được thỏa thuận; mất cắp, thất lạc di vật, cổ vật tại di tích, mất an ninh trật tự, cháy nổ, hoạt động mê tín dị đoan tại di tích và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến di tích. - Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại Thông tư 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08/9/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch thuộc Ủy ban	giá trị di tích thuộc thẩm quyền quản lý. - Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình đã được phê duyệt; thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về di sản văn hóa. - Tổ chức cấm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích theo phân cấp quản lý sau khi được xếp hạng; hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích; ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi xâm hại đến di tích. - Tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến di tích theo thẩm quyền; ngăn ngừa và kịp thời báo cáo UBND tỉnh khi phát hiện di tích xuống cấp hoặc bị xâm hại; khen thưởng và xử lý vi phạm về di tích theo quy định. e) Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND cấp xã quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn, một số nội dung sau: - Tổ chức quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích được phân cấp quản lý; tham mưu các nội dung quản lý di tích cho UBND cấp xã để lấy ý kiến thẩm định của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định. - Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản hình ảnh, tư liệu, hiện vật về di tích; gắn bia, biển chỉ dẫn, nội quy, quy chế hoạt động, bản trích giới thiệu về di tích được các cấp thẩm quyền xếp hạng. - Chịu trách nhiệm trực tiếp đối với các di tích được phân cấp quản lý khi để xảy ra vi phạm pháp luật tại di tích như: Lấn chiếm đất di tích; bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, di dời,	
--	---	--

nhân dân cấp tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước. g) Căn cứ điều kiện, khả năng cụ thể của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện có thể phân cấp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý từng lĩnh vực và nội dung công việc quản lý di tích trên địa bàn, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. h) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn.	bổ sung tài liệu, hiện vật vào di tích khi chưa có sự thỏa thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc thực hiện không đúng nội dung được thỏa thuận; mất cắp, thất lạc di vật, cổ vật tại di tích, mất an ninh trật tự, cháy nổ, hoạt động mê tín dị đoan tại di tích và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến di tích. f) Hàng năm, rà soát, đề xuất bổ sung các công trình, địa điểm, quần thể kiến trúc đô thị, nông thôn, khu vực đô thị và nông thôn, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên được nhận diện theo tiêu chí quy định của Luật Di sản văn hóa trên địa bàn chưa có trong Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh. Lựa chọn, đề xuất việc lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích với cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.	
3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã a) Tổ chức quản lý, giữ gìn, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp huyện. b) Kê khai bổ sung các di tích tiềm năng thuộc công trình xây dựng, địa điểm, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên trên địa bàn chưa có trong danh mục kiểm kê di tích. Trường hợp phát hiện các dấu tích khảo cổ, phải tiến hành khoanh vùng khu vực cần bảo vệ, tổ chức lực lượng bảo vệ, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan chức năng có thẩm quyền để có biện pháp bảo vệ, tổ chức khai quật khảo cổ học trong trường hợp cần thiết. Đề xuất việc lập hồ sơ xếp hạng di tích với cơ quan quản lý nhà nước theo quy định. c) Tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến di tích theo thẩm quyền; ngăn ngừa và xử lý các hành vi vi phạm; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện khi phát hiện di tích		- Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã (trước đây) được quy định tại khoản 3 Điều 5 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND gộp vào khoản 2 Điều 5 dự thảo Quy chế, đồng thời điều chỉnh, bổ sung thành nhiệm vụ quyền hạn của UBND cấp xã (mới) cho phù hợp với quy định thực hiện chính quyền 2 cấp.

xuống cấp hoặc bị xâm hại. d) Tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho Nhân dân địa phương trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn. đ) Quyết định thành lập Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã để thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 của Quy chế này. e) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý, bảo vệ di tích và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật về di tích; thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn.		
4. Nhiệm vụ của Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã a) Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã bao gồm các thành phần kiêm nhiệm, do Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có di tích làm Trưởng ban; các Thành viên gồm: Công chức văn hóa – xã hội, đại diện các đoàn thể của xã; tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích, người hiểu biết về di tích. Căn cứ tính chất, đặc điểm của từng di tích có thể bổ trí thêm các thành phần khác để thực hiện nhiệm vụ. b) Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã có trách nhiệm xây dựng các biện pháp bảo vệ di tích để thực hiện nhiệm vụ phù hợp với nội dung phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện: - Quản lý, bảo vệ, phát huy toàn bộ giá trị vật thể và phi vật thể của di tích; kiểm tra định kỳ và báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp về hiện trạng của di tích. - Chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ, phòng ngừa, ngăn chặn và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã các hành vi vi phạm đến di tích, nguy cơ ảnh hưởng đến sự an toàn của di tích và	3. Nhiệm vụ của Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã a) Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã bao gồm các thành phần kiêm nhiệm, do Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) UBND cấp xã nơi có di tích làm Trưởng ban; các thành viên gồm: Công chức Phòng Văn hóa - Xã hội, đại diện các đoàn thể của xã; đại diện các thôn, buôn, tổ dân phố; tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích, người hiểu biết về di tích. Căn cứ tính chất, đặc điểm của từng di tích có thể bổ trí thêm các thành phần khác để thực hiện nhiệm vụ. b) Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã có trách nhiệm xây dựng các biện pháp bảo vệ di tích để thực hiện nhiệm vụ phù hợp với nội dung phân công của UBND cấp xã: - Quản lý, bảo vệ, phát huy toàn bộ giá trị vật thể và phi vật thể của di tích; kiểm tra định kỳ và báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp về hiện trạng của di tích. - Chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ, phòng ngừa, ngăn chặn và kịp thời báo cáo UBND cấp xã các hành vi vi phạm đến di tích,	- Tại khoản 4 Điều 5 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND điều chỉnh thành khoản 3 Điều 5 của dự thảo Quy chế. - Thành viên Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã quy định điểm a khoản 3 Điều 5 dự thảo Quy chế có bổ sung thêm đối tượng là đại diện các “thôn, buôn, tổ dân phố; tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích, người hiểu biết về di tích”. - Tại điểm b, khoản 4 Điều 5 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND quy định trách nhiệm của Ban (Tổ) quản lý di tích cấp xã thực hiện nhiệm vụ phù hợp với nội dung phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện (trước đây), nay điều chỉnh thành thực hiện nhiệm vụ của UBND cấp xã.

cảnh quan môi trường tại di tích. - Chịu trách nhiệm trực tiếp khi để xảy ra những vi phạm pháp luật tại di tích như: Việc tu bổ, sơn, sửa, tự ý di dời, bổ sung các hiện vật, đồ thờ cúng tại các di tích khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền; các hành vi xâm lấn đất đai, xây dựng làm ảnh hưởng đến kiến trúc, cảnh quan môi trường di tích và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến di tích. - Tổ chức quản lý nguồn thu hợp pháp tại di tích (bằng tiền và hiện vật), định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã. - Chịu trách nhiệm đề xuất Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập các tiểu ban quản lý di tích trực tiếp trông coi từng di tích hoặc điểm di tích trên địa bàn; thực hiện các quyền hạn nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật liên quan đến di tích.	nguy cơ ảnh hưởng đến sự an toàn của di tích và cảnh quan môi trường tại di tích. - Chịu trách nhiệm trực tiếp khi để xảy ra những vi phạm pháp luật tại di tích như: Việc tu bổ, sơn, sửa, tự ý di dời, bổ sung các hiện vật, đồ thờ cúng tại các di tích khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền; các hành vi xâm lấn đất đai, xây dựng làm ảnh hưởng đến kiến trúc, cảnh quan môi trường di tích và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến di tích. - Tổ chức quản lý nguồn thu hợp pháp tại di tích (bằng tiền và hiện vật), định kỳ báo cáo UBND cấp xã. - Chịu trách nhiệm đề xuất UBND cấp xã thành lập các tiểu ban quản lý di tích trực tiếp trông coi từng di tích hoặc điểm di tích trên địa bàn; thực hiện các quyền hạn nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật liên quan đến di tích.	
Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức được giao quyền sử dụng di tích và các cá nhân là chủ sở hữu di tích a) Chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Phòng Văn hóa và Thông tin theo quy định. Định kỳ vào ngày 10/6 và 30/11 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích gửi về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, báo cáo theo quy định. b) Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hợp pháp di tích có trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi xâm hại di tích. Trong trường hợp phát hiện di tích bị lấn chiếm, hủy hoại hoặc có nguy cơ bị hủy hoại, mất cắp di vật, cổ vật tại di tích phải kịp thời có biện pháp ngăn chặn và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.	Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức được giao quyền sử dụng di tích và cá nhân là chủ sở hữu di tích 1. Chịu sự quản lý nhà nước của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, UBND cấp xã. Định kỳ vào ngày 10/6 và 30/11 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích gửi về Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã để tổng hợp, báo cáo theo quy định. 2. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hợp pháp di tích có trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi xâm hại di tích. Trong trường hợp phát hiện di tích bị lấn chiếm, hủy hoại hoặc có nguy cơ bị hủy hoại, mất cắp di vật, cổ vật tại di tích phải kịp thời có biện pháp ngăn chặn và	- Các điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ Điều 6 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND đối thành khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 9 và bổ sung khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8 vào Điều 6 của Dự thảo Quy chế. - Trách nhiệm của tổ chức được giao quyền sử dụng di tích và các cá nhân là chủ sở hữu di tích quy định tại điểm a, Điều 6 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND chịu sự quản lý nhà nước của UBND cấp huyện và Phòng Văn hóa và Thông tin, điều chỉnh thành “chịu sự quản lý nhà nước của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và UBND cấp xã” (bổ sung vào khoản 1 Điều 6 dự

c) Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hợp pháp di tích không được tự ý di dời, tu sửa, làm thay đổi màu sắc, kiểu dáng hiện vật di tích hoặc tiếp nhận, đưa thêm hiện vật vào di tích khi chưa được sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. d) Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham quan, nghiên cứu, học tập, trải nghiệm tại di tích (khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép); hướng dẫn tổ chức, cá nhân tham quan tại di tích chấp hành nội quy, quy chế; thực hiện việc bảo vệ môi trường và nếp sống văn minh tại di tích. đ) Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật	thông báo cho UBND cấp xã hoặc Phòng Văn hóa và Xã hội cấp xã. 3. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hợp pháp di tích không được tự ý di dời, tu sửa, làm thay đổi màu sắc, kiểu dáng hiện vật di tích hoặc tiếp nhận, đưa thêm hiện vật vào di tích khi chưa được sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. 4. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham quan, nghiên cứu, học tập, trải nghiệm tại di tích (khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép); hướng dẫn tổ chức, cá nhân tham quan tại di tích chấp hành nội quy, quy chế; thực hiện việc bảo vệ môi trường và nếp sống văn minh tại di tích. 5. Tổ chức, cá nhân là công dân Việt Nam; người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế có nhu cầu tiến hành các hoạt động nghiên cứu khoa học tại di tích theo các chương trình, dự án, đề tài phải được sự đồng ý bằng văn bản của UBND tỉnh. 6. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu các di tích đã được xếp hạng nếu muốn mua, bán, chuyển nhượng di tích phải ưu tiên cho Nhà nước được mua trước. 7. Các di tích thuộc sở hữu Nhà nước không được mua bán, chuyển nhượng. 8. Cá nhân là công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài sinh sống, làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đều có trách nhiệm trong công tác bảo vệ, giữ gìn các di tích theo quy định pháp luật và Quy chế này. 9. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.	thảo Quy chế). - Điểm đ Điều 6 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND đổi thành khoản 9 Điều 6 dự thảo Quy chế. - Tên của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện điều chỉnh thành Phòng Văn hoá - Xã hội cấp xã cho phù với quy định hiện hành.
Điều 7. Nguồn lực cho các hoạt động bảo vệ	Điều 7. Nguồn tài chính để bảo vệ và	- Tên Điều 7 “Nguồn lực cho

và phát huy giá trị di tích 1. Nguồn tài chính để bảo vệ và phát huy giá trị di tích gồm: Ngân sách nhà nước, các khoản thu hợp pháp từ hoạt động sử dụng và phát huy giá trị di tích; nguồn xã hội hóa. a) Nguồn ngân sách nhà nước - Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm bố trí ngân sách để thực hiện nhiệm vụ quản lý di tích theo phân cấp Ngân sách hiện hành. - Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động phối hợp với các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính xây dựng kế hoạch tu bổ đối với những di tích thuộc ngân sách cấp tỉnh đầu tư. b) Nguồn thu phí tham quan và các nguồn hợp pháp khác: Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. c) Nguồn xã hội hóa: Do cơ quan trực tiếp quản lý di tích (đối với các di tích có bộ máy độc lập, có con dấu, tài khoản riêng); Ban quản lý di tích cấp xã (đối với di tích không có bộ máy độc lập) tổ chức quản lý theo quy định, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, sử dụng cho các hoạt động quản lý, bảo tồn, tu bổ tôn tạo, chống xuống cấp, bảo vệ giữ gìn và tuyên truyền, phát huy giá trị di tích. 2. Người trông coi trực tiếp di tích được hỗ trợ thù lao hàng tháng từ nguồn thu công đức và nguồn thu các hoạt động phát huy giá trị di tích. Trường hợp di tích không có nguồn thu này hoặc nguồn thu không đảm bảo, Ủy ban nhân dân nơi được phân công quản lý có trách nhiệm cân đối mức hỗ trợ phù hợp từ nguồn ngân sách được giao sau khi xin ý kiến của Hội đồng nhân dân cùng cấp. 3. Nguồn tài chính dành cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích phải sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả. Khuyến khích tổ chức, cá nhân	phát huy giá trị di tích 1. Nguồn tài chính để bảo vệ và phát huy giá trị di tích gồm: a) Nguồn ngân sách nhà nước bố trí theo phân cấp Ngân sách hiện hành. b) Nguồn thu phí tham quan và thu giá dịch vụ. c) Nguồn thu tiền công đức, tài trợ. d) Nguồn huy động hợp pháp khác. 2. Nguồn kinh phí của tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích. 3. Việc quản lý, sử dụng nguồn tài chính để bảo vệ và phát huy giá trị di tích thực hiện theo quy định của pháp luật. 4. Khuyến khích tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.	các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích” điều chỉnh tên điều thành “Nguồn tài chính để bảo vệ và phát huy giá trị di tích”. - Các điểm a, điểm b, điểm c khoản 1, Điều 7 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND được viết gọn lại và làm rõ các nguồn tài chính. - Quy định nhiệm vụ của UBND cấp huyện tại điểm a, khoản 1, khoản 2 Điều 7 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND điều chỉnh thành nhiệm vụ của UBND cấp xã cho phù hợp với mô hình chính quyền 2 cấp. - Bỏ khoản 2 Điều 7 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND. - Bổ sung khoản 4 vào Điều 7 dự thảo Quy chế “khuyến khích tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa”.
--	--	--

đóng góp, tài trợ cho việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.		
Điều 8. Kiểm kê di tích 1. Di tích thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh phải được kiểm kê, lập hồ sơ theo quy định pháp luật về Di sản văn hóa; được bảo vệ về đất đai, mặt bằng và không gian theo quy định của Luật đất đai và các quy định của pháp luật có liên quan. 2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện kiểm kê di tích trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố hoặc điều chỉnh, bổ sung danh mục kiểm kê di tích. Thời gian thực hiện 05 năm/lần; đồng thời, tổ chức rà soát đưa ra khỏi danh mục kiểm kê di tích của địa phương các công trình xây dựng, địa điểm cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên không đủ tiêu chuẩn xếp hạng di tích. 3. Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm kê bổ sung những di tích, địa điểm di tích tiềm năng thuộc địa bàn chưa được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trình Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch 02 (hai) năm một lần. 4. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm thống kê bổ sung các di tích tiềm năng thuộc công trình xây dựng, địa điểm, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên trên địa bàn chưa có trong danh mục kiểm kê di tích, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện lập danh sách, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục di tích tiềm năng.	Điều 8. Kiểm kê di tích 1. Các công trình, địa điểm, quần thể kiến trúc đô thị, nông thôn, khu vực đô thị và nông thôn, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên được nhận diện theo tiêu chí quy định của Luật Di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh phải được kiểm kê, đưa vào Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh; được thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị theo quy định của Luật Di sản văn hóa. 2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp UBND cấp xã tổ chức thực hiện kiểm kê di tích trên địa bàn, trình UBND tỉnh phê duyệt, công bố hoặc điều chỉnh, bổ sung Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh; đồng thời, tổ chức rà soát đưa ra khỏi Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh đối với di tích không còn đáp ứng tiêu chí quy định của Luật Di sản văn hóa. 3. Định kỳ hàng năm, UBND cấp xã thực hiện rà soát, đề xuất gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chậm nhất ngày 31/10 để xem xét, trình UBND tỉnh quyết định cập nhật điều chỉnh, bổ sung và đưa ra khỏi Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh.	- Tại Điều 8 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND quy định “Kiểm kê di tích” có 4 khoản, dự thảo Quy chế điều chỉnh và rút gọn thành 3 khoản, nhiệm vụ của UBND cấp huyện điều chỉnh thành nhiệm vụ của UBND cấp xã.
Điều 9. Xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng và tổ chức đón nhận Bằng xếp hạng di tích	Điều 9. Xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng và tổ chức đón nhận Bằng xếp hạng di tích	- Bổ sung quy định về việc thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích (bổ sung khoản 2 Điều 9 Dự

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì việc lập hồ sơ khoa học di tích, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có di tích thực hiện nhiệm vụ xây dựng hồ sơ di tích. 2. Hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan. 3. Tổ chức đón nhận Bằng xếp hạng di tích a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu việc tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt (trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức) và các di tích thuộc thẩm quyền; hướng dẫn đơn vị, địa phương được giao quản lý di tích tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích theo quy định. b) Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hoặc ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt. c) Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh theo phân cấp.	1. Trên cơ sở Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh, UBND cấp xã rà soát, lựa chọn và đề xuất lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích trong 5 năm gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, xây dựng Kế hoạch lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích trên địa bàn tỉnh giai đoạn 5 năm. 2. Hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì việc lập hồ sơ khoa học di tích đề nghị các cấp có thẩm quyền xếp hạng. 3. Hội đồng thẩm định hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích do Chủ tịch UBND tỉnh thành lập theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Hội đồng thẩm định có trách nhiệm xem xét, thẩm định nội dung khoa học và pháp lý của hồ sơ khoa học di tích theo quy định trước khi trình cấp có thẩm quyền xếp hạng. 4. Tổ chức đón nhận Bằng xếp hạng di tích a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm hướng dẫn chính quyền địa phương có di tích được xếp hạng tổ chức đón nhận Bằng xếp hạng di tích theo quy định của Nhà nước, bảo đảm trang trọng và tiết kiệm. b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu việc tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt (trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức) và các di tích quốc gia; hướng dẫn UBND cấp xã tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh (hoặc di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia khi được UBND tỉnh ủy quyền) trên địa bàn theo quy định. c) UBND tỉnh tổ chức hoặc ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc UBND	thảo Quy chế). - Tại khoản 3 Điều 9 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND đòi thành khoản 4 Điều 9 dự thảo Quy chế quy định rõ trách nhiệm của Sở VH-TT-DL và UBND cấp xã trong việc tổ chức đón nhận Bằng xếp hạng di tích. - Bổ điểm c khoản 3 Điều 9 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND quy định UBND cấp huyện tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh theo phân cấp.
--	--	--

	cấp xã tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia.	
Điều 10. Quản lý khu vực bảo vệ di tích và không gian di tích 1. Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được các cấp thẩm quyền xếp hạng phải được bảo vệ, quản lý nghiêm ngặt theo khoản 13 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009, đồng thời thực hiện các quy định sau đây: a) Đối với đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh do tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư trực tiếp quản lý theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa thì tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đó chịu trách nhiệm chính trong việc sử dụng đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. b) Đối với đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh không thuộc quy định tại điểm a khoản này thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh chịu trách nhiệm chính trong việc quản lý diện tích đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. c) Đối với đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh bị lấn chiếm, sử dụng không đúng mục đích, sử dụng trái pháp luật thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất có trách nhiệm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời. d) Trong trường hợp đặc biệt cần thiết phải sử dụng đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh vào mục đích khác thì việc chuyển mục đích phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và phải có văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định xếp hạng đối với di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đó.	Điều 10. Quản lý khu vực bảo vệ di tích và không gian di tích 1. Các di tích được xếp hạng phải được bảo vệ, quản lý nghiêm ngặt theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa, đồng thời thực hiện các quy định sau đây: a) Đối với đất có di tích do tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư trực tiếp quản lý theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa thì tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đó chịu trách nhiệm chính trong việc sử dụng đất có di tích. b) Đối với đất có di tích không thuộc quy định tại điểm a khoản này thì UBND cấp xã nơi có di tích chịu trách nhiệm chính trong việc quản lý diện tích đất có di tích. c) Đối với đất có di tích bị lấn chiếm, sử dụng không đúng mục đích, sử dụng trái pháp luật thì Chủ tịch UBND cấp xã nơi có đất di tích có trách nhiệm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời. d) Trong trường hợp đặc biệt cần thiết phải sử dụng đất có di tích vào mục đích khác thì việc chuyển mục đích phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và phải có văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định xếp hạng đối với di tích đó. 2. Cấm mốc giới bảo vệ di tích và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất di tích phải được thực hiện trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được cấp có thẩm quyền xếp hạng di tích.	- Tiếp tục kế thừa các khoản 1, Điều 10 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND

2. Di tích đã được xếp hạng phải thực hiện cấm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích và cấp quyền sử dụng đất, cụ thể: a) Việc cấm mốc bảo vệ di tích được thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền xếp hạng; Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai cấm mốc giới trên thực địa theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa (sau đây gọi chung là Nghị định số 98/2010/NĐ-CP); khoản 4, Điều 2, Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. b) Hình thức, quy cách, cách thực hiện cột mốc phải thực hiện đúng quy định, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện giao thông qua lại; cột mốc, hàng rào bảo vệ di tích phải được làm bằng chất liệu bền vững và đặt tại vị trí dễ nhận biết; hình dáng, màu sắc phải phù hợp, không làm ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường di tích; không ảnh hưởng đến yếu tố gốc cấu thành di tích. 3. Ngay sau khi di tích được xếp hạng, tổ chức, cá nhân được giao trực tiếp quản lý di tích chịu trách nhiệm xây dựng nội quy, biển chỉ dẫn và bản trích giới thiệu nội dung, giá trị di tích. 4. Việc cải tạo, xây dựng công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích mà có khả năng ảnh hưởng xấu đến di tích phải thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước và tỉnh Đắk Lắk có liên quan. 5. Sau khi di tích được xếp hạng, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có di tích chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiến hành cấm mốc bảo vệ di tích và lập hồ sơ, thủ tục, trình cấp thẩm quyền cấp Giấy	a) Cơ quan, đơn vị được giao quản lý di tích chịu trách nhiệm tổ chức cấm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích và lập hồ sơ, thủ tục, trình cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với di tích theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định khác của pháp luật có liên quan. b) Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với cơ quan, đơn vị được giao quản lý di tích trong thực hiện đo đạc địa chính; hướng dẫn thủ tục giao đất và kê khai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. 3. Việc điều chỉnh thu hẹp hoặc mở rộng ranh giới khu vực bảo vệ di tích được thực hiện khi thật sự cần thiết cho việc quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di tích và phải tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa. 4. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích chịu trách nhiệm xây dựng nội quy, bia, biển chỉ dẫn, sơ đồ khoanh vùng bảo vệ di tích và bản trích giới thiệu nội dung, giá trị di tích để Nhân dân và khách tham quan biết, thực hiện ngay sau khi di tích được cấp có thẩm quyền xếp hạng. 5. Việc cải tạo, xây dựng công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích mà có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích phải thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định khác của pháp luật có liên quan.	- Bổ sung điểm b vào khoản 2 Điều 10 dự thảo Quy chế, quy định trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc phối hợp thực hiện đo đạc địa chính; hướng dẫn thủ tục giao đất và kê khai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. - Bổ sung một khoản vào Điều 10 dự thảo Quy chế quy định việc điều chỉnh thu hẹp hoặc mở rộng ranh giới khu vực bảo vệ di tích (khoản 3 Điều 10) để phù hợp với quy định của Luật Di sản Văn hóa năm 2024.
--	---	---

chứng nhận quyền sử dụng đất đối với di tích theo quy định.		
Điều 11. Quản lý di vật, cổ vật, hiện vật thuộc di tích 1. Định kỳ hàng năm, các đơn vị quản lý di tích cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo kiểm kê, di vật, cổ vật, hiện vật thuộc di tích đã được xếp hạng và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 10/12 để thống nhất theo dõi trên địa bàn toàn tỉnh. 2. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích không tự ý di dời, tu sửa, làm thay đổi màu sắc, kiểu dáng công trình, hiện vật là yếu tố gốc cấu thành di tích hoặc tiếp nhận, đưa thêm hiện vật vào di tích và khuôn viên di tích khi chưa được sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.	Điều 11. Quản lý di vật, cổ vật, hiện vật thuộc di tích 1. Định kỳ hàng năm, các đơn vị quản lý di tích và UBND cấp xã tổ chức rà soát, cập nhật Bản thống kê hiện vật thuộc di tích đã được xếp hạng và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 10/12 để thống nhất theo dõi trên địa bàn toàn tỉnh. 2. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích không tự ý di dời, tu sửa, làm thay đổi màu sắc, kiểu dáng công trình, hiện vật là yếu tố gốc cấu thành di tích hoặc tiếp nhận, đưa thêm hiện vật vào di tích và khuôn viên di tích khi chưa được sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. 3. Thẩm quyền đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích được thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.	- Tại khoản 1 Điều 11 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND quy định trách nhiệm của UBND cấp huyện, điều chỉnh thành nhiệm vụ của UBND cấp xã. - Bổ sung một khoản quy định thẩm quyền đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích (khoản 3 Điều 11 dự thảo Quy chế).
Điều 12. Quản lý hoạt động lễ hội tại di tích 1. Lễ hội tổ chức tại di tích phải tuân thủ quy định tại Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Việc tổ chức lễ hội phải phù hợp với tính chất, đặc điểm lịch sử của di tích, thuần phong mỹ tục và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương nơi có di tích. 2. Hoạt động tại di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo phải tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa, pháp luật về tôn giáo, tín ngưỡng và các quy định pháp luật khác có liên quan. 3. Hoạt động dịch vụ tại di tích phải được bố trí ở vị trí thích hợp, đảm bảo nguyên tắc không làm ảnh hưởng tới yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh	Điều 12. Quản lý hoạt động lễ hội và hoạt động kỷ niệm tại di tích 1. Lễ hội tổ chức tại di tích phải tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý và tổ chức lễ hội hiện hành. Việc tổ chức lễ hội phải phù hợp với tính chất, đặc điểm lịch sử của di tích, thuần phong mỹ tục và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương nơi có di tích. 2. Hoạt động kỷ niệm tại di tích phải đảm bảo trang trọng, an toàn, tiết kiệm, phù hợp với nội dung, giá trị của di tích và tuân thủ quy định của pháp luật. 3. Hoạt động tại di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo phải tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa, pháp luật về tôn	- Tên Điều 12 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND: “Điều 12. Quản lý hoạt động lễ hội tại di tích” điều chỉnh tên điều thành “Điều 12. Quản lý hoạt động lễ hội và hoạt động kỷ niệm tại di tích” - Bổ sung một khoản quy định về “Hoạt động kỷ niệm tại di tích” (khoản 2 vào Điều 12 dự thảo Quy chế). - Đổi số thứ tự các khoản tại Điều 12 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND vào Điều 12 dự thảo Quy chế: Khoản 2 thành

quan môi trường của di tích, an ninh và các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo gắn với di tích. 4. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ, ngăn ngừa các hành vi làm xâm hại đến di tích, di vật, cổ vật; giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường di tích xanh - sạch - đẹp; đảm bảo an ninh trật tự; thực hiện nếp sống văn minh tại di tích; dâng lễ, đặt tiền lễ, tiền giọt dầu, thắp hương, bỏ rác thải đúng nơi quy định. 5. Khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa trong các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích. 6. Hành vi vi phạm quy định về bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh xử lý theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo.	giáo, tín ngưỡng và các quy định pháp luật khác có liên quan. 4. Hoạt động dịch vụ tại di tích phải được bố trí ở vị trí thích hợp, đảm bảo nguyên tắc không làm ảnh hưởng tới yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan môi trường của di tích, an ninh và các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo gắn với di tích. 5. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ, ngăn ngừa các hành vi làm xâm hại đến di tích, di vật, cổ vật; giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường di tích xanh - sạch - đẹp; đảm bảo an ninh trật tự; thực hiện nếp sống văn minh tại di tích; dâng lễ, đặt tiền lễ, tiền giọt dầu, thắp hương, bỏ rác thải đúng nơi quy định. 6. Khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa trong các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích. 7. Các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ di tích được xử lý theo quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa hiện hành.	khoản 3; Khoản 3 thành khoản 4; Khoản 4 thành khoản 5; Khoản 5 thành khoản 6; Khoản 6 thành khoản 7.
Điều 13. Bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích 1. Phối hợp trong công tác tu bổ, tôn tạo di tích a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Chủ trì, thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích xếp hạng cấp tỉnh; thẩm định hồ sơ đối với hồ sơ tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích hoặc đối tượng kiểm kê di tích; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt. - Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan rà soát tình hình xuống cấp các di tích, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các dự án bảo	Điều 13. Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích 1. Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích được thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định khác của pháp luật có liên quan. 2. UBND cấp xã đề xuất với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi cho cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh trên địa bàn quản lý. 3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện lập nhiệm vụ lập quy hoạch, quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích cho di tích	- Điều 13 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND “Bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích”, tách thành 2 điều, Điều 13 và Điều 14: Điều 13. Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích và Điều 14. Bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích - Điều chỉnh quy định lại nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị cho phù hợp với việc sắp xếp ĐVHC (Sở Tài chính, Sở Xây dựng); UBND cấp huyện thành UBND cấp xã. - Các văn bản quy phạm pháp

quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của Luật Di sản văn hóa, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan. b) Sở Kế hoạch và Đầu tư Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tham mưu Hội đồng thẩm định của tỉnh thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối vốn đầu tư phát triển để thực hiện dự án tu bổ, tôn tạo di tích trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư công và khả năng cân đối vốn ngân sách tỉnh. c) Sở Tài chính - Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước phục vụ công tác quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích phù hợp với quy định. - Kiểm tra việc cấp phát, quản lý việc sử dụng kinh phí theo quy định. d) Sở Xây dựng - Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng các sở, ngành liên quan trong việc thẩm định các dự án tu bổ, tôn tạo di tích trên địa bàn tỉnh. - Thực hiện chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong lĩnh vực xây dựng đối với việc tu bổ, tôn tạo di tích trên địa bàn tỉnh. đ) Ủy ban nhân dân cấp huyện Chủ động bố trí kinh phí ngân sách địa phương, huy động nguồn xã hội hóa thực hiện các hoạt động trùng tu, tôn tạo di tích theo quy định hiện hành. 2. Việc bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích phải do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện hành nghề về bảo quản, tu bổ di tích thực hiện theo đúng quy định về pháp luật a) Điều kiện về năng lực và điều kiện hành	quốc gia đặc biệt, cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh trên cơ sở đề xuất của UBND cấp xã. 4. Sở Xây dựng hướng dẫn, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong quá trình tổ chức lập nhiệm vụ lập quy hoạch, quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng.	pháp luật được viện dẫn tại Điều 13 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND quy định về bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích đã hết hiệu lực. Dự thảo quy định điều kiện hành nghề và thủ tục, trình tự hồ sơ về bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích của tổ chức, cá nhân được thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hoá mới ban hành (Luật Di sản văn hoá 2024 và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật).
---	---	---

nghề về bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích của tổ chức, cá nhân được quy định tại Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. b) Trình tự, thủ tục hồ sơ thực hiện công tác bảo quản, tu bổ di tích theo quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. 3. Tu sửa cấp thiết di tích a) Tu sửa cấp thiết di tích là hoạt động sửa chữa mà không tháo rời toàn bộ cấu kiện, thành phần kiến trúc hoặc chống đỡ, gia cố, gia cường tạm thời để ngăn chặn di tích khỏi bị sập đổ, hủy hoại. Việc tu sửa phải đảm bảo tính nguyên gốc, tính chính xác, tính toàn vẹn và sự bền vững của di tích. b) Việc tu sửa cấp thiết di tích thực hiện theo Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích. c) Kinh phí thực hiện việc tu bổ cấp thiết di tích do tổ chức, cơ quan được phân cấp quản lý di tích bố trí, thực hiện. 4. Thủ tục thực hiện tu bổ, tôn tạo di tích a) Thực hiện theo các quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy		
--	--	--

hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và quy định về đầu tư, xây dựng hiện hành. b) Chủ đầu tư chịu trách nhiệm lựa chọn đơn vị có đủ điều kiện hành nghề lập dự án tu bổ di tích, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật tu bổ di tích theo quy định của pháp luật hiện hành.		
	Điều 14. Bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích 1. Công tác bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích; tu sửa cấp thiết di tích được thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa, xây dựng, đầu tư công và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Việc bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích phải do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện hành nghề về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa và xây dựng. 2. Công tác bảo quản thường xuyên, sửa chữa nhỏ di tích do cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng di tích thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định khác của pháp luật có liên quan. 3. Thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; tu sửa cấp thiết di tích thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và phân cấp quản lý đầu tư xây dựng của tỉnh sau khi có ý kiến thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định. 4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch a) Chủ trì, thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích xếp hạng cấp tỉnh; thẩm định hồ sơ đối với hồ sơ tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ di tích hoặc di tích trong Danh mục kiểm kê của tỉnh; tham	- Bổ sung khoản 7 vào Điều 14 dự thảo Quy chế có quy định trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

	mưu Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt. b) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan rà soát, xác nhận tình hình xuống cấp các di tích, tham mưu đề xuất UBND tỉnh thực hiện các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa, xây dựng, đầu tư công và các quy định khác của pháp luật có liên quan. 5. Sở Tài chính a) Chủ trì, tham mưu Hội đồng thẩm định của tỉnh thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và tham mưu UBND tỉnh cân đối vốn đầu tư phát triển để thực hiện dự án bảo quản, tu bổ, tôn tạo, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư công và khả năng cân đối vốn ngân sách tỉnh. b) Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước phục vụ công tác quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích phù hợp với quy định. c) Kiểm tra việc cấp phát, quản lý việc sử dụng kinh phí theo quy định. 6. Sở Xây dựng - Thực hiện chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong lĩnh vực xây dựng đối với việc tu bổ, tôn tạo di tích trên địa bàn tỉnh. - Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng các sở, ngành liên quan trong việc thẩm định các dự án tu bổ, tôn tạo di tích trên địa bàn tỉnh. 7. Sở Nông nghiệp và Môi trường	
--	--	--

	Phối hợp và hướng dẫn với cơ quan, đơn vị được giao quản lý di tích thực hiện các thủ tục đền bù, thu hồi đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi thực hiện khi dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích. 8. Ủy ban nhân dân cấp xã Chủ động bố trí kinh phí ngân sách địa phương, huy động nguồn xã hội hóa thực hiện các hoạt động bảo quản, tu bổ, tôn tạo và phục hồi di tích theo quy định hiện hành.	
Điều 14. Bảo vệ an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy tại di tích Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã nơi có di tích chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan chủ động có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền các hành vi: Chiếm đoạt, làm sai lệch di tích, hủy hoại hoặc gây nguy cơ hủy hoại; xây dựng trái phép, lấn chiếm đất đai thuộc di tích; các hành vi lợi dụng di tích để trục lợi; trộm cắp, mua bán, trao đổi, vận chuyển, đào bới trái phép hiện vật, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích và các hành vi vi phạm khác	Điều 15. Bảo vệ an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy tại di tích 1. UBND cấp xã chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan chủ động có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền các hành vi: chiếm đoạt, làm sai lệch di tích, hủy hoại hoặc gây nguy cơ hủy hoại; xây dựng trái phép, lấn chiếm đất đai thuộc di tích; các hành vi lợi dụng di tích để trục lợi; trộm cắp, mua bán, trao đổi, vận chuyển, đào bới trái phép hiện vật, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích và các hành vi vi phạm khác. 2. Cơ quan, đơn vị được giao quản lý di tích trang bị, bảo đảm các điều kiện về phòng cháy chữa cháy tại di tích; phối hợp với UBND cấp xã kịp thời xử lý khi có sự cố xảy ra.	- Tại Điều 14 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND đổi số thứ tự thành Điều 15 Dự thảo Quy chế, trong đó quy định về bảo vệ an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy tại di tích của UBND cấp huyện thành UBND cấp xã. - Bổ sung một khoản quy định về trách nhiệm của cơ quan, đơn vị được giao quản lý di tích (bổ sung khoản 2 Điều 15 Dự thảo Quy chế)
Điều 15. Tuyên truyền quảng bá, giáo dục đào tạo trong việc phát huy giá trị di tích 1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện tổ chức tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá phát huy giá trị di tích; phổ biến, hướng dẫn các văn bản pháp luật liên quan nhằm nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân, các đơn vị hoạt động tại di tích; hướng dẫn các công ty lữ hành, hướng dẫn viên nội dung giới thiệu về di tích.	Điều 16. Tuyên truyền, quảng bá, giáo dục truyền thống và chuyển đổi số trong việc phát huy giá trị di tích 1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã tổ chức tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá phát huy giá trị di tích; phổ biến, hướng dẫn các văn bản pháp luật liên quan nhằm nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân, các đơn vị hoạt động tại di tích; hướng dẫn các công ty lữ hành, hướng dẫn viên	- Điều 15 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND đổi thành Điều 16. <i>Tuyên truyền quảng bá, giáo dục đào tạo trong việc phát huy giá trị di tích</i> và sửa đổi tên điều thành: <i>Tuyên truyền, quảng bá, giáo dục truyền thống và chuyển đổi số trong việc phát huy giá trị di tích</i>

2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp UBND cấp huyện tổ chức tuyên truyền, giáo dục cho học sinh, đưa việc học tập, tham quan, nghiên cứu di tích vào chương trình giáo dục ngoại khóa hàng năm của các cấp học, trường học gắn với bảo vệ di tích trên địa bàn. 3. Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Đắk Lắk; Cổng thông tin điện tử tỉnh thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá về di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh, tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị của di sản văn hóa.	nội dung giới thiệu về di tích. 2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng các chương trình học tập, tham quan, nghiên cứu di tích và biên soạn tài liệu giảng dạy ngoại khóa phù hợp với từng cấp học; chỉ đạo việc tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục nâng cao kiến thức về bảo vệ và phát huy giá trị di tích; đưa học sinh đến tham quan học tập tại bảo tàng, di tích. 3. Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp xã tăng cường áp dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động tuyên truyền, quảng bá phát huy giá trị di tích. 4. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk; Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh và địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá về di tích trên địa bàn, tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị của di sản văn hóa. 5. Các tổ chức hội, đoàn thể chính trị tỉnh, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di tích; tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội trong quá trình quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.	- Tại khoản 1 Điều 15 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND quy định trách nhiệm của Sở VH-TT-DL chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện, điều chỉnh thành Sở VH-TT-DL chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã cho phù hợp với việc sắp xếp ĐVHC và thực hiện chính quyền 2 cấp. - Bổ sung khoản 3 vào Điều 16 Dự thảo Quy chế, quy định nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn áp dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động tuyên truyền, quảng bá phát huy giá trị di tích. - Tại khoản 3 Điều 15 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND đổi thành khoản 4 Điều 16 dự thảo Quy chế. - Bổ sung khoản 5 vào Điều 16 dự thảo Quy chế về công tác phối hợp của các tổ chức hội, đoàn thể chính trị tỉnh.
Điều 16. Trách nhiệm thi hành 1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã a) Tổ chức phổ biến Quy chế này; định kỳ 05 năm sơ kết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả	Điều 17. Trách nhiệm thi hành 1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã a) Tổ chức phổ biến Quy chế này; định kỳ 05 năm sơ kết, báo cáo UBND tỉnh kết quả	- Điều 16 Quyết định 20/2022/QĐ-UBND đổi thành Điều 17. Trách nhiệm thi hành. - Tiếp tục kế thừa khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 16 Quyết định 20/2022/QĐ-UBND, những

thực hiện. b) Phân công cụ thể cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các nội dung tại Quy chế này; xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích được giao quản lý. c) Định kỳ hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp kết quả thực hiện Quy chế này gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 10/12. 2. Các cơ quan, đơn vị tham gia quản lý di tích có trách nhiệm kiện toàn bộ máy, bố trí nhân sự, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện chế độ báo cáo, thông tin thường xuyên, kịp thời với các cơ quan quản lý nhà nước cấp trên; chủ động phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao. 3. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh và các Sở, ngành chức năng liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh theo Quy chế này, đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước và tỉnh Đắk Lắk có liên quan.	thực hiện. b) Phân công cụ thể cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các nội dung tại Quy chế này; xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích được giao quản lý. c) Định kỳ hàng năm, UBND cấp xã tổng hợp kết quả thực hiện Quy chế này gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 10/12. 2. Các cơ quan, đơn vị tham gia quản lý di tích có trách nhiệm kiện toàn bộ máy, bố trí nhân sự, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện chế độ báo cáo, thông tin thường xuyên, kịp thời với các cơ quan quản lý nhà nước cấp trên; chủ động phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao. 3. Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh theo Quy chế này, đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước và tỉnh Đắk Lắk có liên quan. 4. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể liên quan, UBND cấp xã trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích; ngăn chặn, xử lý kịp thời việc trộm cắp, mua bán, vận chuyển trái phép cổ vật của di tích; những hành vi xâm chiếm, hủy hoại về đất đai, kiến trúc của di tích; những	nhiệm vụ quy định cho UBND cấp huyện chuyển thành UBND cấp xã. - Tại khoản 3 Điều 16 Quyết định 20/2022/QĐ-UBND có bổ sung cơ quan: Sở Khoa học và Công nghệ. - Bổ sung khoản 4 vào Điều 17 của Dự thảo Quy chế quy định trách nhiệm phối hợp của Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
--	--	---

	hành vi vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo, lễ hội diễn ra tại di tích và những hành vi vi phạm khác ảnh hưởng tới di tích.	
Điều 17. Điều khoản thi hành Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp các cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản có nội dung quy định khác với Quy chế này thì thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ban hành. Trường hợp có phát sinh, vướng mắc, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị tham gia quản lý di tích phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.	Điều 18. Điều khoản thi hành Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp các cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản có nội dung quy định khác với Quy chế này thì thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ban hành. Trường hợp có phát sinh, vướng mắc, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị tham gia quản lý di tích phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.	- Điều 17 Quyết định 20/2022/QĐ-UBND đổi thành Điều 18 Dự thảo Quy chế và tiếp tục kế thừa Điều 17 Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND.